

STT17

bởi Nguyễn Thị Tất Tất

Ngày Nộp: 17-thg 10-2025 11:23SA (UTC+0800)

ID Bài Nộp: 2783620561

Tên Tập tin: STT_-_17_-_TaMinhCuong_N.Thi_Tat__Bai_HTKH_khoa_2025.docx (22.13M)

Đếm từ: 4310

Đếm ký tự: 16639

DẪY MẠNH HỢP TÁC GIỮA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP VỚI DOANH NGHIỆP PROMOTING COOPERATION BETWEEN VOCATIONAL EDUCATION INSTITUTIONS AND ENTERPRISES

Tạ Minh Cường¹

¹Khoa Điện – Điện tử; ²Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;
 Email: taminhcuong@litt.edu.vn

Nguyễn Thị Tắt²

¹Phòng Tuyển sinh - Đào tạo; ²Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM.
 Email: nguyenthitat@litt.edu.vn

Key word:

Giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, đào tạo nghề
 Vocational education, business, vocational training

TÓM TẮT:

Việc gắn kết và hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp lớn, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất hàng đầu trong các lĩnh vực điển hình sẽ giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Đây là mối quan hệ mang lại lợi ích cho cả hai phía. Sự gắn kết này sẽ hiệu quả hơn khi cơ sở giáo dục nghề nghiệp xác định rõ đào tạo những gì thị trường lao động đang có nhu cầu...

ABSTRACT

The collaboration and close connection between vocational education institutions and major enterprises, especially leading manufacturing companies in key sectors, will help improve the quality and effectiveness of high-quality workforce training. This is a mutually beneficial relationship. The collaboration will be more effective when vocational education institutions clearly identify the skills and training that are in demand in the labor market.

1. Mở đầu

Hiện nay, nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) vẫn chưa được đánh giá đúng trong xã hội hiện nay. Đặc biệt chương trình đào tạo vẫn còn nhiều hạn chế, tính thực tiễn chưa cao. Sinh viên tốt nghiệp ra trường chưa có khả năng đáp ứng được yêu cầu về tay nghề cũng như về trình độ ngày càng cao của các doanh nghiệp. Tình trạng thiếu hụt lao động có tay nghề và trình độ chuyên môn đã và đang là một thách thức đối với các doanh nghiệp.

Hoạt động kết nối giáo dục nghề nghiệp (GDNN) với doanh nghiệp (DN) được xem là một trong những giải pháp quan trọng nhất trong đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động, thể hiện qua việc tăng cường hợp tác đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực qua đào tạo cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, công tác này vẫn còn nhiều hạn chế, thực hiện chưa đồng bộ, cần đẩy mạnh hơn nữa để nâng cao chất lượng nhân lực nghề.

Việc hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp giúp đào tạo đúng trọng tâm, tăng tỷ lệ sinh viên ra trường có việc làm. Sự gắn kết này sẽ hiệu quả hơn khi các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xác định rõ đào tạo những gì thị trường lao động đang có nhu cầu, đang cần

Hơn nữa, doanh nghiệp là nơi tạo điều kiện để người học thực hành, là môi trường để sinh viên làm việc với công việc và áp dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn. Các trường cơ sở giáo dục nghề nghiệp luôn xác định việc liên kết với doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng được các nhu cầu của thị trường về nguồn nhân lực, đồng thời cũng là yếu tố quyết định sự phát triển của giáo dục nghề nghiệp.

2. Nội Dung:

2.1. Một số mô hình hợp tác giữa cơ sở GDNN và doanh nghiệp:

- *Mô hình tổng thể:* Mô hình này được hình thành trên cơ sở thiết lập một khuôn mẫu gắn kết chung với nhiều hình thức gắn kết trong một hệ thống chặt chẽ, có thể tương tác và hỗ trợ nhau. Đây là loại mô hình gắn kết tương đối toàn diện và mức độ gắn kết chặt chẽ, lâu dài hơn. Xu hướng của mô hình này ở mức thấp có thể chỉ gắn kết trong đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của DN, nhưng có thể phát triển lên ở trình độ gắn kết cao hơn thành mô hình gắn kết vừa đào tạo, vừa chuyển giao công nghệ hoặc cao hơn nữa là mô hình gắn kết của trường GDNN với DN trong việc vừa đào tạo, vừa nghiên cứu và triển khai.

- *Mô hình cụ thể, riêng rẽ:* Đó là mô hình được thiết lập với một hình thức gắn kết cụ thể, riêng rẽ. Ví dụ như mô hình gắn kết theo hình thức đào tạo vừa học, vừa làm; mô hình gắn kết với hình thức đào tạo lý thuyết ở trường cơ sở GDNN, thực tập kỹ năng tại DN; mô hình gắn kết với hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của DN (tiêu chuẩn đầu ra do DN quy định); mô hình gắn kết với hình thức mở rộng giảng đường đào tạo từ cơ sở GDNN đến DN...

⁸ **Mô hình đào tạo kép (hay đào tạo luân phiên):** Là hình thức hợp tác giữa trường học và doanh nghiệp, trong đó học viên sẽ được đào tạo cả lý thuyết tại trường và thực hành tại doanh nghiệp, với thời gian học tập được phân bổ xen kẽ giữa hai môi trường này. Mục tiêu của mô hình này là giúp học viên có kiến thức, kỹ năng thực tế, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

Đào tạo nghề song hành: Chương trình kết hợp giữa lý thuyết được giảng dạy tại các cơ sở đào tạo nghề (~40% thời lượng chương trình) và thực hành tại các doanh nghiệp chuyên ngành (~60% thời lượng chương trình). Trong đó phần lý thuyết được giảng dạy tại các cơ sở đào tạo nghề, trường cao đẳng/Trung cấp và các doanh nghiệp sẽ đảm nhận hướng dẫn, đào tạo học viên phần thực hành. Nội dung của phần lý thuyết và thực hành phối hợp và bổ sung cho nhau.

2.2 Khó khăn và hạn chế hợp tác giữa cơ sở GDNN và doanh nghiệp:

- **Hạn chế về hợp tác và gắn kết với ngành:** Mối quan hệ lỏng lẻo giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cộng đồng doanh nghiệp có thể hạn chế sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp. Điều này là một rào cản lớn khi sinh viên khởi nghiệp thiếu đi cơ hội được cổ vũ và hợp tác trong các dự án thực tế. Do đó, việc tăng cường hợp tác với ngành là rất quan trọng để đảm bảo tính phù hợp và cung cấp kinh nghiệm thực tế.

- **Hạn chế về cơ chế đào tạo trong các doanh nghiệp:** Trên thực tế tại Việt Nam hiện nay, doanh nghiệp có tổ chức bộ phận đào tạo tại doanh nghiệp là không nhiều, nhất là các doanh nghiệp kỹ thuật. Do đó, khi liên kết hợp tác đào tạo với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để tổ chức được lớp học tại doanh nghiệp thường rất khó. Do rào cản về mặt thủ tục, về nhân sự, về các chứng chỉ đáp ứng yêu cầu đứng lớp. Một người thợ lành nghề có nhiều năm kinh nghiệm nhưng vẫn không được đứng lớp đào tạo cho sinh viên nếu không có chứng chỉ sư phạm dạy nghề.

- **Các rào cản về chính sách và quy định:** Việc thiếu các chính sách và quy định hỗ trợ của chính phủ đối với tinh thần khởi nghiệp trong giáo dục nghề nghiệp cũng cản trở sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp.¹ Rào cản chủ yếu chính là các quy trình hành chính phức tạp để đăng ký và vận hành doanh nghiệp. Một môi trường chính sách thuận lợi là rất quan trọng để thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp.

Hiện nay nhà trường chưa có giải pháp để liên kết với doanh nghiệp về đào tạo song hành, chưa chia sẻ chi phí, lợi ích và trách nhiệm của nhà trường và doanh nghiệp. Ngoài ra, cũng chưa có giải pháp để tổ chức thực hiện có hiệu quả đào tạo song hành nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Doanh nghiệp lo ngại chương trình đào tạo không phù hợp thực tiễn của doanh nghiệp. Nhà trường lo sợ doanh nghiệp can thiệp quá sâu hoặc không duy trì cam kết lâu dài. Việc thiếu sự hiểu biết, liên kết thường xuyên khiến mối quan hệ không bền vững.

Nhà trường thiếu trang thiết bị, máy móc có công nghệ tiên tiến, hiện đại mà doanh nghiệp đang sử dụng. Doanh nghiệp thì không có bộ phận chuyên trách cho đào tạo và không muốn đầu tư thời gian và chi phí nếu không thấy lợi ích rõ ràng.

Nhiều doanh nghiệp chưa coi trọng vai trò trong giáo dục nghề nghiệp. Chủ yếu tiếp nhận sinh viên thực tập một cách hình thức, theo đợt, chưa có kế hoạch đào tạo bài bản với nhà trường.

Khó khăn trong việc đồng bộ thời gian đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp. Quy định về bảo mật công nghệ, dữ liệu tại doanh nghiệp cũng là rào cản.

2.3 Giải pháp hợp tác giữa cơ sở GDNN và doanh nghiệp:

Đẩy mạnh công tác truyền thông, thông tin đầy đủ trên các phương tiện thông tin đại chúng về những lợi ích của việc gắn kết GDNN với DN đối với doanh nghiệp, cơ sở GDNN và người học. Cần có sự vào cuộc của các tổ chức chính trị xã hội trong công tác tuyên truyền để làm rõ các lợi ích cũng như sự ảnh hưởng tích cực từ việc cộng tác giữa cơ sở GDNN với DN đối với chất lượng lao động qua đào tạo cũng như giải quyết việc làm cho người học sau đào tạo.

5 Xây dựng chính sách

Hiện nay, nước ta đã có chủ trương về xây dựng mối quan hệ hợp tác giữa cơ sở GDNN với DN. Tuy nhiên, chưa có những chính sách phù hợp, cụ thể để khuyến khích phát triển mối quan hệ hợp tác này, như chính sách đối với cơ sở GDNN, với DN, với công nhân kỹ thuật, kỹ sư của doanh nghiệp tham gia giảng dạy, với người học khi học tập ở DN... hay chính sách nhằm thiết lập các "ràng buộc" giữa cơ sở GDNN và DN, đồng thời cũng gắn trách nhiệm của DN trong quá trình GDNN và sử dụng nguồn nhân lực qua GDNN. Chính sách phải cụ thể và đồng bộ, rõ ràng để khuyến khích cơ sở GDNN, DN, người dạy, người học... trong việc thực hiện sự gắn kết này.

2 Lợi ích đối với doanh nghiệp

Việc hợp tác với cơ sở GDNN sẽ giúp cho doanh nghiệp tiếp cận được nguồn nhân lực được đào tạo bài bản và đáp ứng các tiêu chí tuyển dụng của doanh nghiệp trong bối cảnh doanh nghiệp đang cần nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và công nghệ mới.

Song song với đó doanh nghiệp có thể kết hợp với cơ sở GDNN đào tạo ngắn hạn nguồn nhân lực của doanh nghiệp nhằm nâng cao trình độ kỹ năng nghề và cập nhật kiến thức mới đồng thời mối quan hệ hợp tác với nhà trường cũng sẽ là một kênh quảng bá và nâng cao uy tín thương hiệu của doanh nghiệp.

Ngoài lĩnh vực đào tạo, doanh nghiệp có thể cùng với cơ sở GDNN hợp tác sản xuất nhằm khai thác các máy móc, thiết bị của nhà trường phục vụ cho lĩnh vực sản xuất đồng thời tạo cơ hội cho giáo viên và sinh viên tiếp cận với công việc sản xuất sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường.

- Lợi ích đối với nhà trường

Việc gắn kết với doanh nghiệp thực tế mang lại lợi ích rất lớn đối với nhà trường. Các doanh nghiệp có thể giúp cho nhà trường cập nhật các tiêu chuẩn nghề nghiệp mới, cập nhật công nghệ mới đồng thời giúp cho cơ sở GDNN hiểu rõ các tiêu chí tuyển dụng của từng doanh nghiệp và lý do tại sao họ đưa ra tiêu chuẩn đó. Các yếu tố này là cơ sở để cơ sở GDNN hiểu rõ vị trí của mình trong bối cảnh chung và phải thường xuyên điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo theo từng năm, loại bỏ những nội dung không còn phù hợp, đưa vào các nội dung đào tạo mới qua đó đáp ứng tốt hơn các yêu cầu của doanh nghiệp.

Mặt khác, các doanh nghiệp có thể giúp nâng cao trình độ giáo viên và sinh viên thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp trong đó bao gồm một yếu tố quan trọng là doanh nghiệp tham gia vào việc đánh giá kỹ năng của giáo viên và học sinh. Hình thức hợp tác này sẽ nâng cao chất lượng nguồn lực của nhà trường.

Bên cạnh các yếu tố liên quan đến chuyên môn và tiêu chuẩn nghề nghiệp, các doanh nghiệp có thể hỗ trợ nguồn tài chính cần thiết giúp nhà trường phát triển môi trường giáo dục, mở rộng các hoạt động giáo dục bên cạnh các hoạt động truyền thống.

Đối với sinh viên

Sau tất cả, sinh viên cơ sở GDNN là người được hưởng lợi nhiều nhất từ sự gắn kết hai bên này. Các sinh viên được đào tạo theo tiêu chuẩn cập nhật từ doanh nghiệp và có cơ hội tìm kiếm việc làm với tỷ lệ thành công cao sau khi tốt nghiệp.

Sinh viên cần tích cực tham gia sinh hoạt tại các câu lạc bộ (CLB), đội nhóm, đi làm thêm để tích lũy kinh nghiệm. Đây là một trong những tiêu chí để nhà tuyển dụng lao động lựa chọn đối với những sinh viên vừa tốt nghiệp ra trường. Bên cạnh đó, tăng cường mối quan hệ giữa cựu sinh viên với cơ sở GDNN, truyền đạt kinh nghiệm học tập, nghề nghiệp cho các em sinh viên.

Ngoài ra, để kết nối cơ sở GDNN - DN hiệu quả, ngoài sự chủ động trong việc thay đổi chương trình đào tạo theo hướng đáp ứng đòi hỏi thực tế của DN thì việc sớm định hướng, xây dựng được cho sinh viên thói quen “thể hiện” bản lĩnh trải nghiệm (tự nghiên cứu, rèn luyện, làm việc nhóm) đóng vai trò rất quan trọng. Điều này không chỉ giúp sinh viên thêm tự tin, chủ động trong việc tìm kiếm môi trường học tập-trải nghiệm, mà còn mang đến cho chính DN tuyển dụng những góc nhìn thực tế trong đặt hàng đào tạo với cơ sở GDNN.

2.4 Hợp tác giữa Khoa Điện – Điện tử và doanh nghiệp tại trường cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM:

Trường cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM đã hình thành bộ phận quan hệ DN trong nhà trường để nắm bắt nhu cầu của DN và thực hiện hợp tác với DN trong hoạt động đào tạo; đẩy mạnh việc ký hợp đồng đào tạo với DN, trong đó có quy định về lợi ích và trách nhiệm của người dạy, người học. Nhà trường chủ động liên hệ để có được thông tin về nhu cầu tuyển dụng của DN (nghề, trình độ, mức độ kỹ năng...) để tổ chức đào tạo phù hợp.

Nhà trường và doanh nghiệp cùng tham gia công tác tư vấn tuyển sinh: Việc nhà trường và doanh nghiệp cùng tham gia công tác tư vấn tuyển sinh là một xu hướng tất yếu trong mô hình đào tạo gắn với thực tiễn. Sự phối hợp này không chỉ giúp thu hút người học đúng ngành, đúng năng lực, mà còn tăng độ tin cậy và hấp dẫn của chương trình đào tạo, đặc biệt là các chương trình đào tạo song hành với doanh nghiệp.

Tại, Khoa Điện – Điện tử trường cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM, đã xác định tầm quan trọng của việc hợp tác với DN trong công tác đào tạo với nhu cầu tuyển dụng và đào tạo của doanh nghiệp như: Mời DN tham gia xây dựng chương trình đào tạo, đào tạo kép, đào tạo song hành, mời DN và DN cựu sinh viên sinh hoạt chuyên đề cho sinh viên. Giảng viên đi thực tập tại DN, SV tham quan doanh nghiệp. Ngoài ra DOANH NGHIỆP còn tài trợ trang thiết bị thực hành, tài trợ học bổng cho sinh viên nghèo vượt khó học giỏi

1 DN tham gia, góp ý xây dựng chương trình đào tạo

Trong quy trình xây dựng chương trình đào tạo, đề cương các môn học của từng chuyên ngành, các tổ chuyên môn mời doanh nghiệp cùng xây dựng và luôn khảo sát ý kiến của DN. Với định hướng ứng dụng, xây dựng các chương trình đào tạo theo các chuẩn mực tiên tiến, thường xuyên cập nhật với thực tế; gắn liền lý thuyết với thực hành; tăng cường gắn kết nhà trường với các viện nghiên cứu, các đơn vị sản xuất, kinh doanh; tăng thời lượng thực hành và thực tập cho sinh viên. Quá trình xây dựng, hiệu chỉnh, hoàn thiện chương trình đào tạo được diễn ra thường xuyên, liên tục trên cơ sở vừa đảm bảo tính ổn định, kế thừa, đồng thời bám sát với sự phát triển thực tế của xã hội nói chung và các DN nói riêng.

Qua góp ý kiến của DN, khoa cập nhật chương trình đào tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy, đảm bảo tăng cường thời lượng thực hành, thực tập, cung cấp cho người học cơ hội được tiếp xúc sớm với ngành nghề mình lựa chọn; Chú trọng đào tạo kỹ năng và thái độ, rèn luyện tính kỷ luật và tác phong làm việc nghiêm túc (đây vốn là những điểm yếu của sinh viên mới tốt nghiệp ra trường). Từ việc đánh giá của các nhà sử dụng lao động cần điều chỉnh kịp thời các nội dung có liên quan.

Về tài liệu phục vụ công tác đào tạo, với sự hợp tác của DN, những thành tựu khoa học công nghệ mới nhất đang được sử dụng trong và ngoài nước, được cập nhật thường xuyên cho việc hoàn thiện giáo trình, tài liệu tham khảo, chuyên khảo, nhờ đó kiến thức thu nhận được của sinh viên trong suốt quá trình đào tạo được cập nhật, gần với thực tế giúp sinh viên mới ra trường rút ngắn thời gian làm quen với công việc.

Các doanh nghiệp thường xuyên tham gia xây dựng chương trình như: Công ty TNHH Đạt Vĩnh Tiến, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ AUTOSS, Công ty Cổ phần Dây cáp điện Daphaco, Công ty Cổ phần Mepac, Công ty Cổ phần Kỹ Thuật Cemep, Công ty TNHH Thang Máy Fujitech, Công ty TNHH MTV Ứng Dụng Công Nghệ Và Dịch Vụ Truyền Thông Âu Lạc (CT Altamedia)... Ngoài ra khoa còn thường xuyên khảo sát ý kiến của hơn 50 DN về chương trình đào tạo

- **Tham gia hội thảo, ngày hội tuyển dụng, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm cho sinh viên**

Khoa phối hợp với Phòng Thanh tra giáo dục-Quan hệ DN và hội cựu SV khoa đã tổ chức các khoá tập huấn ngắn hạn, trang bị cho sinh viên những kỹ năng mềm cần thiết cho quá trình tìm kiếm, lựa chọn công việc phù hợp như: Kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp, làm quen với các bài kiểm tra tri tuệ. Song song với đó, nhà trường đã mời các DN tổ chức các ngày hội tuyển dụng, cung cấp tới toàn thể sinh viên các cơ hội việc làm, chế độ đãi ngộ, cơ hội thăng tiến. Sinh viên được đảm bảo không phải trả bất kỳ một chi phí nào cho việc tìm kiếm thông tin việc làm, thông tin tuyển dụng cũng như trong suốt quá trình tuyển dụng của các DN, đồng thời qua các chương trình hội thảo này, các bạn sinh viên sẽ có định hướng tổng thể về công việc cũng như sự nghiệp của mình trong tương lai.

Ngoài ra, các DN, nhà tuyển dụng cũng dành nhiều thời gian chia sẻ một số kinh nghiệm, lời khuyên bổ ích đến các bạn sinh viên trong quá trình tìm kiếm việc làm, phát triển năng lực bản thân như cần chú ý đến phong thái, thái độ, cử chỉ.



Hình 1: Công ty TNHH Đạt Vĩnh Tiến và Schneider Electric Việt Nam tài trợ thiết bị thực hành cho Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TPHCM



Hình 2: Công ty TNHH Thái Sơn Nam phối hợp với hãng LS Electric tập huấn chuyên đề cho SV khoa Điện – Điện tử Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TPHCM



Hình 3: Công ty TNHH Bosch Việt Nam tập huấn chuyên đề cho GV khoa Điện – Điện tử ⁸ Trường Cao đẳng Lý Tự trọng TPHCM

Mô hình liên kết đào tạo song hành với doanh nghiệp

Về hình thức phối hợp: khoa và công ⁸ cùng tham gia xây dựng chương trình đào tạo. Về quá trình đào tạo: ¹⁴ ¹⁶ giai đoạn đầu sinh viên sẽ học tại trường để đảm bảo các kiến thức nền tảng và kỹ năng cơ bản. Giai đoạn sau là đào tạo theo hình thức Work-based Learning và On-the-Job Training tại các vị trí việc làm trong các nhà máy của doanh nghiệp (được công ty đài thọ chi phí ăn ở và đóng học phí) như ¹⁶ công ty TNHH Đạt Vĩnh Tiến (lớp 23C8-ĐCN1, 24C8-ĐCN1), công ty VinFast (lớp 20C5-CĐT1) cũng như ¹⁶ luân chuyển các vị trí việc làm để đạt được đa kỹ năng. Nhờ đó, sinh viên sau khi tốt nghiệp sẽ đáp ứng 100% năng lực sẵn sàng làm việc tại các vị trí việc làm.



Hình 4: ⁸ Trường Cao đẳng Lý Tự trọng TPHCM ký kết đào tạo song hành với công ty VinFast và Công ty TNHH Đạt Vĩnh Tiến



Hình 5: Sinh viên Trường Cao đẳng Lý Tự trọng TPHCM học giai đoạn 2 tại công ty VinFast

16

- Mô hình liên kết đào tạo kép với doanh nghiệp

Ngoài môn học trải nghiệm DN và thực tập tốt nghiệp sinh viên học tại DN, một số môn thực hành cuối cấp sinh viên được học trực tiếp tại doanh nghiệp, do các kỹ thuật viên ngoài DN giảng dạy và đánh giá. Sinh viên được tiếp cận công nghệ sản xuất và thực tế công việc từ sớm, rèn luyện kỹ năng chuyên môn, tác phong công nghiệp và văn hóa doanh nghiệp. Được doanh nghiệp đánh giá năng lực ngay trong quá trình học, tăng cơ hội được tuyển dụng sau khi ra trường. Các lớp thực hiện: Lớp 20C1- ĐCN2 học môn Thực hành Điện công nghiệp tại Công ty TNHH Đạt Vinh Tiến. Lớp 21C1- ĐĐT1 học môn Thực hành Điện tử công nghiệp tại Công ty TNHH MTV Ứng Dụng Công Nghệ Và Dịch Vụ Truyền Thông Âu Lạc (CT Altamedia). Lớp 21C1 và 22C5- CĐT11 học môn Thực hành Kỹ thuật Robot tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ AUTOSS.....

3. Kết luận

Hợp tác với các doanh nghiệp của cơ sở giáo dục nghề nghiệp được coi là “bài toán” hữu hiệu trong quá trình đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng kịp thời nguồn nhân lực cho doanh nghiệp trong quá trình sản xuất và kinh doanh. Xây dựng và phát triển mối quan hệ giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng là một trong những nhân tố quyết định trong việc nâng cao chất lượng đào tạo.

Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp là rất cần thiết để đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp. Trong bối cảnh mới, với những yêu cầu mới, hợp tác đã trở thành xu thế tất yếu, đồng thời là quy luật chung của sự phát triển với quan điểm “Hợp tác vì sự phát triển”, “Đôi bên cùng có lợi” sẽ trở thành nền tảng và là phương châm phát triển ở hiện tại và tương lai.

Tài liệu tham khảo

- [1] TS. Châu Văn Bảo, Ths Trương Thị Hồng trường CĐ Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh; Giải pháp liên kết và tổ chức thực hiện đào tạo song hành với doanh nghiệp để tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp
- [2] Ths Trần Nguyễn Bảo Trân, Ths Tạ Minh Cường trường CĐ Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh: Giải Pháp Xây Dựng Hệ Sinh Thái Hỗ Trợ Khởi Nghiệp Tại Cơ Sở Giáo Dục Nghề Nghiệp Trong Kỳ Nguyên Số
- [3] <https://oes.vn/cac-hinh-thuc-dao-tao-trong-doanh-nghiep-pho-bien-nhat-hien-nay/>
- [4] https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/52665/mo-hinh-gan-ket-giua-truong-dai-hoc-voi-doanh-nghiep-trong-dao-tao-dai-hoc-o-nuoc-ta.aspx#
- [5] <https://www.molisa.gov.vn/baiviet/221125?intucID=221125>
- [6] **Nguyễn Đức Thịnh** Trường Cao đẳng Nghề Vĩnh Phúc; <https://nghe-nghiep-ctcucsong.vn/giai-phap-de-hop-tac-giua-dn-va-co-so-giao-duc-nghe-nghiep-hieu-qua/>
- [7] Nhật Dương; <https://vneconomy.vn/gan-ket-doanh-nghiep-truong-nghe-hieu-qua-khi-dao-tao-nhung-gi-thi-truong-can.htm>
- [8] TS. Nguyễn Thị Tuyết Nga - Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng Tạp chí Tài chính kỳ 2 tháng 4/2023 <https://tapchitaichinh.vn/giai-phap-nang-cao-hieu-qua-ket-noi-doanh-nghiep-va-cac-truong-dai-hoc-tai-viet-nam.html>
- [9] Trần Văn Tú, Vũ Hồng Vận tạp chí khoa học giáo dục Việt Nam : Giải pháp đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

64%

CHỈ SỐ TƯƠNG ĐỒNG

64%

NGUỒN INTERNET

39%

ẤN PHẨM XUẤT BẢN

13%

BÀI CỦA HỌC SINH

NGUỒN CHÍNH

1	tapchitaichinh.vn Nguồn Internet	16%
2	nghenghiepcuocsong.vn Nguồn Internet	14%
3	www.tapchicongsan.org.vn Nguồn Internet	6%
4	ahk-academy.com Nguồn Internet	4%
5	cdndongbac.edu.vn Nguồn Internet	4%
6	vjes.vnies.edu.vn Nguồn Internet	3%
7	cokhivietnam.vn Nguồn Internet	3%
8	dost.hochiminhcity.gov.vn Nguồn Internet	2%
9	dientuongdung.vn Nguồn Internet	2%
10	Submitted to Ho Chi Minh City Open University Bài của Học sinh	2%
11	en.vneconomy.vn Nguồn Internet	2%
12	baomoi.com Nguồn Internet	1%

13

Nguồn Internet

1%

14

Hanoi National University of Education

Xuất bản

1%

15

tailieu.vn

Nguồn Internet

1%

16

vietnamnet.vn

Nguồn Internet

1%

Loại trừ Trích dẫn

Mở

Loại trừ trùng khớp

< 30 words

Loại trừ mục lục tham khảo

Mở